BỘ NGOẠI GIAO
**CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 746/QĐ-QTTV

*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ)**

## CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-BNG ngày 29/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Cục Quản trị Tài vụ;*

*Căn cứ Quyết định số 2299/QĐ-BNG ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ) (*chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CỤC TRƯỞNG**
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Lưu: VPC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ
BỘ NGOẠI GIAO

**Toán Thị Ngoan**

Được quét bằng CamScanner

Bộ Ngoại giao

Chương: 011

Biểu 74

*Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC*

# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 746/QĐ-QTTV ngày 08/7/2026 của Cục Quản trị Tài vụ)

***Đơn vị: Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ)***

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Nội dung | Dự toán được giao |
|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 |
| **A** | **Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí** | |
| **I** | **Số thu phí, lệ phí** | |
| **II** | **Chi từ nguồn thu phí được để lại** | |
| **B** | **Dự toán chi ngân sách nhà nước** | |
| **1** | **Nguồn ngân sách trong nước** | **84,713.72** |
| **1** | **Chi quản lý hành chính** | **84,293.98** |
| 1.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | 31,471.06 |
| 1.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | 52,822.92 |
| **2** | **Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số** | **318.75** |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | |
| 2.2 | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| 2.3 | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | 318.75 |
| - | *Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo* | |
| - | *Nhiệm vụ chuyển đổi số* | 318.75 |
| **3** | **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo** | **491.30** |
| 3.1 | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| 3.2 | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | 491.30 |
| **4** | **Chi bảo đảm xã hội** | **(900.00)** |
| 4.1 | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| 4.2 | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | (900.00) |
| **5** | **Chi hoạt động kinh tế** | **509.69** |
| 5.1 | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| 5.2 | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | 509.69 |

*Ngày 08 tháng 7 năm 2026*

**KT. Thủ trưởng đơn vị**

**Phó Cục trưởng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ
BỘ NGOẠI GIAO

**Toàn Thị Ngoan**

Được quét bằng CamScanner